

PHƯƠNG PHÁP SẮP XẾP KHO MỞ THƯ VIỆN TẠ QUANG BỬU

Tài liệu trong các phòng đọc chuyên ngành tại Thư viện Tạ Quang Bửu được sắp xếp theo các ngành khoa học (các ngành đào tạo của trường) dựa theo bảng LC. Sách được sắp xếp tài liệu trên giá căn cứ vào 5 yếu tố sau đây (**theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 5**):

1. Phân loại LC
2. Chỉ số Cutter
3. Số tập
4. Năm xuất bản
5. Thứ tự số bản copy

* **Kí hiệu phân loại LC**

Đây là căn cứ đầu tiên để sắp xếp tài liệu trên giá, một kí hiệu phân loại LC gồm các chữ cái hoa đại diện cho các lớp và phân lớp, các số nguyên và phân thập phân mở rộng để biểu thị các chủ đề nội dung cụ thể.

Ví dụ: **TK1362** trong đó:

TK: Phân lớp về kỹ thuật điện, điện tử và kỹ thuật hạt nhân, trực thuộc lớp **T - Kỹ thuật**

1362: Các số nguyên đại diện cho nội dung về các nhà máy điện hạt nhân

Lớp: xếp theo thứ tự của bảng chữ cái đại diện cho các ngành khoa học từ A, B, ..T, Z;

Phân lớp: xếp theo thứ tự tăng dần của bảng chữ cái, ví dụ QA rồi đến QB, QC,...

Phần số nguyên và phân số thập phân: xếp theo thứ tự tăng dần (tính cả phần nguyên và phần thập phân). Phần số nguyên và phần phân số thập phân đều gồm 4 chữ số từ 1-9999 và được phân cách với nhau bởi 1 dấu chấm. VD: QA76.76

* **Chỉ số Cutter: TP1-TP2-TP3**

Chỉ số Cutter là một tập hợp các chữ cái và chữ số đã mã hoá theo tiêu đề mô tả chính là tác giả hay nhan đề của tài liệu. Chỉ số Cutter bao gồm 3 thành phần là các chữ cái đứng đầu, các chữ số, và sau cùng là 1 chữ cái.

+ Thành phần 1 (TP1): gồm 1, 2 hoặc 3 chữ cái đại diện cho họ tác giả hay từ đầu tiên của tên sách. Khi sắp xếp phải căn cứ vào TP đầu tiên và xếp theo trật tự của bảng chữ cái. Trường hợp có 2 hoặc 3 chữ cái: VD: N → NG → NGH.

+ TP2: gồm 3 chữ số được mã hoá theo vần của từ để mã hoá đầu tiên, xếp theo thứ tự từ nhỏ tới lớn. VD: 100 → 101

+ TP3: gồm 1 chữ cái đại diện cho từ đầu tiên của tên tác giả hoặc tên sách, cũng xếp theo trật tự của bảng chữ cái.

Ví dụ với tác giả **Nguyễn Thanh Hải** ta có số Cutter **NG527H**

Trong đó: **NG** Các chữ cái đại diện cho họ của tác giả là **NG**

527 Là các chữ số mã theo vần của họ tác giả là **uyên**

H Là chữ cái đại diện cho tên của tác giả là **Hải**

*** Số tập**

Với các tài liệu có nhiều tập: xếp theo thứ tự tăng dần của tập

VD: tập 1 → tập 2 → tập 3 (T1 → T2 → T3)

Với một tập có nhiều năm xuất bản khác nhau ta sẽ xem xét ở phần năm xuất bản dưới đây.

*** Năm xuất bản**

Trong trường hợp cùng một cuốn sách nhưng được tái bản nhiều lần: các sách có năm xuất bản mới sẽ xếp sau theo thứ tự thời gian tăng dần. Trong trường hợp các sách có nhiều tập và trong mỗi tập lại được tái bản nhiều lần ta cũng xếp theo thứ tự các tập trước và trong mỗi tập sẽ xếp theo năm xuất bản như ở trên.

*** Thứ tự bản copy**

Với một đầu sách có thể có nhiều cuốn khác nhau, chúng ta đã đánh số thứ tự của từng cuốn là copy 1, 2, 3..và xếp theo thứ tự tăng dần,

Ta hãy xét một kí hiệu xếp giá cụ thể, ví dụ ta có cuốn sách

Vật lý đại cương / Nguyễn Xuân Chi.- Tập 1 : Cơ nhiệt.- H.:Trường ĐHBK HN; 2009.- 467 tr. (3 bản)

Ta sẽ có 1 kí hiệu xếp giá như sau:

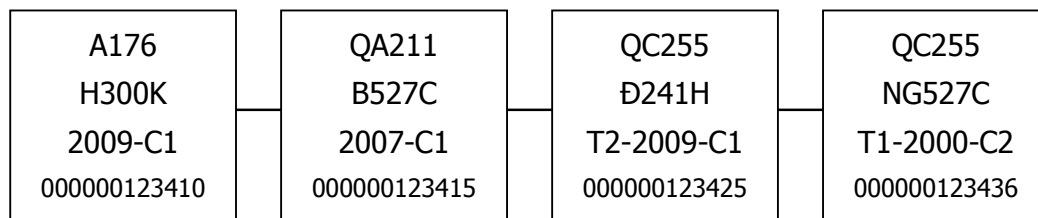
QC255 NG527C T1-2009-C1 000000123456

Trong đó:

QC255	Phân lớp: Vật lý / Giáo trình về cơ nhiệt
NG527C	Số Cutter theo tiêu đề mô tả chính là tác giả
T1	Tập 1 của bộ sách
2009	Năm xuất bản của tập sách
C1	Cuốn thứ nhất 1 (copy 1)

Ví dụ về cách xếp giá:

VD1:



VD2:

